

Số: 199/2018/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 08 tháng 02 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1668/2017/TLST-HNGĐ ngày 13/12/2017 về việc: “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Ông Thạch Văn T, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Đường D, Phường S, quận G, TP. Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Lâm Khánh L, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Đường D, Phường S, quận G, TP. Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 26 của Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Thạch Văn T và bà Nguyễn Lâm Khánh L.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 33 quyển số 11 của UBND xã D, huyện G, Thành phố Hà Nội cấp, không còn giá trị pháp lý).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Thạch Văn T và bà Nguyễn Lâm Khánh L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cả hai con tên Thạch Trí N1, sinh ngày 22/6/2006 và Thạch Bảo N2 sinh ngày 17/6/2011 cho bà Nguyễn Lâm Khánh L trực tiếp nuôi

dưỡng, ông Thạch Văn T cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng), bắt đầu thực hiện từ khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật đến khi trẻ thành niên. Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Ông Thạch Văn T được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con; yêu cầu hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên hoặc hạn chế quyền thăm nom con sau khi ly hôn.

Kể từ ngày bà Nguyễn Lâm Khánh L có đơn yêu cầu thi hành án mà ông Thạch Văn T chưa thi hành khoản tiền cấp dưỡng nêu trên thì hàng tháng ông Thạch Văn T còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Hai bên khai không có.

- Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) do ông Thạch Văn T tự nguyện chịu, ông Thạch Văn T còn phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Tổng cộng, ông T phải chịu án phí là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà ông đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu số 0028170 ngày 13/12/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông đã nộp đủ án phí.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP.HCM;
- Viện KSND Q.Gò Vấp;
- Chi cục THADS Q.Gò Vấp;
- UBND xã Dương Hà, H.Gia Lâm, TP.Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Điệp